**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**kết quả thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023
của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác**  **bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới**

*(kèm theo Công văn số 1905-CV/TU ngày 24/11/2023*

*của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

**-----**

**I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

**1.** Nêu khái quát đặc điểm, tình hình của đơn vị, địa phương (phương tiện tham gia giao thông, kết cấu hạ tầng giao thông, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông và hoạt động vận tải) liên quan đến việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, Chương trình hành động số 35-CTr/TU, Chỉ thị số 23-CT/TU.

**2.** Tình hình trật tự, an toàn giao thông *(TTATGT)*, tai nạn giao thông *(TNGT)* và ùn tắc giao thông.

**Lưu ý: Mốc số liệu được tính từ ngày 15/12 năm trước đến ngày 14/12 của năm báo cáo, có so sánh với cùng kỳ năm trước.**

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1.** Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quán triệt thực hiện

-Công tác phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, Chương trình hành động số 35-CTr/TU, Chỉ thị số 23-CT/TU; nhận thức của cấp ủy và cán bộ, đảng viên sau khi được quán triệt thực hiện.

- Việc ban hành các văn bản triển khai, thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, Chương trình hành động số 35-CTr/TU, Chỉ thị số 23-CT/TU.

- Việc tổ chức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức ký cam kết chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về TTATGT.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện của các đơn vị, địa phương.

- Vai trò, trách nhiệm của cấp ủy và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc chỉ đạo thực hiện.

**2. Công tác phân cấp, phân quyền, phân định trách nhiệm trong quản lý nhà nước về giao thông**

- Việc rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về giao thông.

- Việc xác định phạm vi quản lý nhà nước, phân cấp, phân quyền, khắc phục trình trạng chồng chéo giữa các ngành, các cấp trong công tác quản lý.

- Công tác huy động, sử dụng các nguồn lực để phát triển kết cấu hạ tầng giao thông.

- Công tác quy hoạch hạ tầng giao thông; bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông; đánh giá tác động về TTATGT đối với các dự án làm phát sinh, gia tăng nhu cầu giao thông.

**3. Công tác tuyên truyền,** **phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT**

- Việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thông tin, truyền thông phục vụ công tác bảo đảm TTATGT và khắc phục ùn tắc giao thông.

- Công tác vận động quần chúng Nhân dân tích cực tham gia bảo đảm TTATGT và phát hiện, ngăn chặn các trường hợp vi phạm pháp luật về TTATGT.

- Sự phối hợp giữa các cấp, ngành, đoàn thể trong việc tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật về giao thông và ứng xử văn hóa khi tham gia giao thông cho học sinh, sinh viên; việc đưa pháp luật về TTATGT trong chương trình giảng dạy ở các trường học.

- Công tác phổ biến pháp luật về TTATGT vào sinh hoạt định kỳ của chi bộ đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội.

- Việc quán triệt, tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị, địa phương và người dân thực hiện phong trào *“Cán bộ, đảng viên 3 gương mẫu, Nhân dân 3 tự giác, doanh nghiệp vận tải và lái xe 3 an toàn”* trong công tác bảo đảm TTATGT.

- Kết quả việc xây dựng, nhân rộng và duy trì hoạt động của các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm TTATGT.

- Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc thông báo các vi phạm pháp luật về TTATGT của tổ chức, cá nhân về nơi công tác, học tập hoặc nơi cư trú.

**4. Công tác đầu tư, xây dựng và phát triển hạ tầng giao thông; ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực giao thông**

- Chính sách để thu hút và sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông.

- Công tác đầu tư, xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông.

- Công tác rà soát, quy hoạch giao thông và tổ chức thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt.

- Việc xây dựng các tuyến giao thông huyết mạch, đường tránh, các công trình giao thông trọng điểm; tiến độ xây dựng các công trình hạ tầng giao thông tập trung.

- Công tác khảo sát xác định điểm đen, điểm tiềm ẩn về TNGT; khảo sát và đề xuất điều chỉnh hợp lý hệ thống báo hiệu đường bộ, đường thủy nội địa; khắc phục những bất cập về hạ tầng giao thông.

- Công tác cải cách hành chính trong công tác bảo đảm TTATGT; ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý, giám sát, điều hành giao thông.

- Việc chia sẻ dữ liệu giữa ngành Giao thông vận tải, Công an, Y tế, Tài chính, Ngân hàng... phục vụ công tác bảo đảm TTATGT.

**5. Công tác quản lý, điều hành bảo đảm TTATGT và chống ùn tắc giao thông**

- Thực trạng công tác quản lý vận tải *(công tác quản lý hoạt động kinh doanh vận tải, cơ cấu thị trường vận tải...)*; tổ chức giao thông tại địa phương.

- Công tác đăng ký, đăng kiểm, quản lý phương tiện giao thông; việc ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý.

- Công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép điều khiển phương tiện giao thông.

- Công tác tổ chức cho các doanh nghiệp kinh doanh vận tải và lái xe ký cam kết chấp hành pháp luật về TTATGT.

- Kết quả kiểm tra, xử lý đối với các các công trình giao thông đường bộ không đảm bảo, kém chất lượng.

- Công tác quản lý vỉa hè, đường phố; việc phối hợp kiểm tra an toàn giao thông tại các điểm giao cắt giữa đường bộ với đường sắt; kết quả xử lý các trường hợp mở đường dân sinh, vi phạm hành lang an toàn giao thông đường sắt, hành vi vi phạm tại các cầu chung, đường ngang.

- Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ sở đào tạo, các trung tâm sát hạch trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe.

 - Việc kiện toàn Ban ATGT của địa phương nhằm đáp ứng yêu cầu công tác; công tác rà soát, bố trí, sắp xếp cán bộ đúng tiêu chuẩn, chức danh.

- Việc trang bị phương tiện, công cụ hỗ trợ, nghiệp vụ, chế độ chính sách cho lực lượng trực tiếp tham gia bảo đảm TTATGT.

**6. Công tác phối hợp giữa các lực lượng trong công tác bảo đảm TTATGT**

- Việc phối hợp với ngành Giao thông vận tải kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm các quy định của pháp luật về TTATGT.

- Công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng chuyên trách, lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn.

- Công tác chỉ đạo và kết quả phối hợp giữa Cảnh sát giao thông với Cảnh sát hình sự, Cảnh sát cơ động, Cảnh sát quản lý hành chính về TTXH để kiểm tra, xử lý hành vi gây mất TTATGT.

- Việc huy động các lực lượng Cảnh sát khác và Công an xã phối hợp với Cảnh sát giao thông đường bộ tham gia tuần tra, kiểm soát bảo đảm TTATGT.

- Kết quả xử lý vi phạm về TTATGT *(số ca, số lượt, số vi phạm, xử lý, phạt tiền...)*

**7. Công tác điều tra, xử lý các hành vi vi phạm về TTATGT**

**-** Công tác chỉ đạo điều tra, xử lý các vụ TNGT có dấu hiệu tội phạm; đề nghị truy tố và đưa ra xét xử các vụ án về tội đua xe trái phép, gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ và các vụ TNGT nghiêm trọng; khởi tố và đề nghị truy tố những hành vi xâm hại công trình giao thông, cản trở giao thông, thiếu trách nhiệm, không tổ chức khắc phục kịp thời những bất hợp lý trong tổ chức giao thông để xảy ra TNGT đặc biệt nghiêm trọng.

- Công tác điều tra, xử lý các trường hợp sản xuất, mua, bán, lưu hành, sử dụng các loại giấy tờ giả của phương tiện và giấy phép lái xe giả, bằng, chứng chỉ chuyên môn lái tàu thuyền giả, mũ bảo hiểm giả, kém chất lượng; các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật trong đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe và kiểm định chất lượng phương tiện.

- Kết quả đấu tranh phòng, chống tội phạm trên tuyến giao thông.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Kết quả đạt được**

**2. Tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc**

**3. Nguyên nhân**

**IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI**

**1. Dự báo tình hình TTATGT trên địa bàn những năm tiếp theo; thuận lợi, khó khăn, vướng mắc**

**2. Phương hướng, mục tiêu**

**3. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới**

**V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**